

Bản án số: 70/2026/HS-ST

Ngày: 06/5/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LÂM ĐỒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Ngọc;
- Bà Nguyễn Thị Lan Hương.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Mỹ Dung; Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương; Kiểm sát viên.

Ngày 06/5/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2026/HSST ngày 27/02/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2026/QĐXXST-HS ngày 25/03/2026; Thông báo thay đổi thời gian xét xử vụ án số 07/TB-TA ngày 06/4/2026; Thông báo hoãn phiên tòa số 08/TB-HS ngày 20/4/2026, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Văn Bảo L**, sinh năm 1997 tại Lâm Đồng; giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn B, xã T, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Làm nông; cha: Phạm Văn M; mẹ: Phạm Thị H; vợ: Nguyễn Thị Lệ Q; con: có 02 con, lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh năm 2025; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. Họ và tên: **Trần Quốc V**, sinh năm 1990 tại Đồng Nai; giới tính: Nam; nơi cư trú: Ấp T, xã T, tỉnh Đồng Nai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; cha: Trần Đình T; mẹ: Nguyễn Thị D; vợ: Lâm Thị T1; con: có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

3. Họ và tên: **Trần Văn T2**, sinh năm 1983 tại Lâm Đồng; giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm nông; cha: Trần V1 (đã

chết); mẹ: Nguyễn Thị S (đã chết); vợ: Phan Thị H1 (đã ly hôn); con: có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

4. Họ và tên: **Trần Thị H2**, sinh năm 1981 tại Lâm Đồng; giới tính: Nữ; nơi cư trú: Thôn N, xã T, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: Làm nông; cha: Trần Xuân Đ; mẹ: Đặng Thị O (đã chết); chồng: Trần Văn T3 (đã ly hôn); con: có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2009; tiền sự: không.

Tiền án: Tại bản án số 213/2024/HS-ST ngày 20/11/2024 TAND huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng đã xử phạt Trần Thị H2 số tiền 60.000.000 (Sáu mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc”; ngày 12/12/2025 chấp hành xong bản án trên, chưa được xóa án tích. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bùi Thị N, sinh năm 1976; Hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã T, tỉnh Lâm Đồng. vắng mặt

2. Nguyễn Văn H3, sinh năm 1995; Hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã T, tỉnh Lâm Đồng. vắng mặt

3. Nguyễn Thị Lệ Q, sinh năm 2000; Hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã T, tỉnh Lâm Đồng. vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 17/07/2025 các đối tượng Trần Thị H2, Trần Quốc V, Trần Văn T2 và một đối tượng tên D1 (chưa xác định được nhân thân lai lịch) đến nhà của Phạm Văn Bảo L chơi. Tại đây bốn đối tượng rủ nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài cào liêng. Các đối tượng ngồi trên chiếu được trải trong phòng khách và lấy bộ bài có sẵn trong nhà L chơi đánh bạc. L có cho mượn một chiếc khăn để trải lên chiếu bạc. Tham gia đánh bạc được một lúc thì D1 đi về trước, Phạm Văn Bảo L (là chủ nhà) thay vào chỗ của D1 tiếp tục tham gia đánh bạc với H2, V và T2. H2 tham gia đánh bạc đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì thua hết tiền nên nghỉ chơi và ngồi xem các đối tượng còn lại đánh bài. Quá trình đánh bài thì không có ai thu tiền xâu, các đối tượng thoả thuận nếu có ván bài nào đánh với số tiền lớn thì người thắng sẽ trích ra số tiền 50.000 đồng bỏ riêng bên ngoài chiếu bạc để mua nước, thuốc lá sử dụng chung, số tiền trích ra khoảng 300.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày Công an xã Tà Hine kiểm tra phát hiện các đối tượng đang đánh bạc, thấy lực lượng công an đến L và T2 đã bỏ chạy thoát được, công an xã đã bắt giữ được 02 đối tượng gồm Trần Quốc V và Trần Thị H2.

Các bị cáo thống nhất bỏ tiền ra sòng để đánh bạc, cụ thể như sau:

Bị cáo Phạm Văn Bảo L là chủ nhà khi vô sòng bạc L không mang theo tiền, L được V cho mượn 10.000.000 đồng, L trả bà H2 5.000.000 đồng còn 5.000.000 đồng sử dụng để đánh bạc, khi lực lượng công an bắt quả tang L bỏ chạy thoát, lúc này L đang thắng toàn bộ số tiền đánh bạc của L đã bỏ lại chiếu bạc.

Bị cáo Trần Quốc V mang theo số tiền khoảng 7.000.000 đồng đến nhà L, V sử dụng toàn bộ số tiền này vào mục đích đánh bạc. V lấy khoảng 6.000.000 đồng để ra trước mặt sử dụng để đánh bài ăn tiền trước, còn lại khoảng 1.000.000 đồng cất trong người nếu thua thì lấy số tiền trong người ra chơi tiếp. Khi lực lượng công an bắt quả tang V đang thắng toàn bộ số tiền vốn và tiền thắng ở trên chiếu bạc.

Bị cáo Trần Thị H2 mang theo số tiền khoảng 1.500.000 đồng đến nhà L, H2 sử dụng toàn bộ số tiền này để trước mặt đánh bạc và đã bị thua hết. Khi lực lượng Công an đến kiểm tra thì H2 đã thua hết số tiền trên nên đã nghỉ và ngồi ở chiếu bạc để xem các đối tượng còn lại đánh bài ăn tiền, số tiền H2 sử dụng để đánh bạc đã bị thu giữ trong tổng số tiền tang vật các đối tượng sử dụng đánh bạc.

Bị cáo Trần Văn T2 mang theo số tiền khoảng 3.000.000 đồng đến nhà L, T2 sử dụng toàn bộ số tiền này để trước mặt đánh bạc, khi lực lượng công an đến kiểm tra T2 bỏ chạy thoát, lúc này toàn bộ số tiền đánh bạc của T2 đã bỏ lại trên chiếu bạc.

Ngoài ra có một đối tượng tên D1 (chưa xác định được nhân thân lai lịch) tham gia đánh bạc được một lúc rồi về trước. Hiện nay chưa làm việc được với D1 để làm rõ hành vi, vai trò của D1 trong vụ án.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 27.300.000 đồng (hai mươi bảy triệu ba trăm nghìn đồng).

Cáo trạng số 72/CT-VKSKV2 ngày 13/02/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lâm Đồng truy tố các bị cáo Trần Quốc V, Phạm Văn Bảo L, Trần Văn T2, Trần Thị H2 về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lâm Đồng giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Quốc V, Phạm Văn Bảo L, Trần Văn T2, Trần Thị H2 phạm tội: “Đánh bạc”;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Thị H2.

Xử phạt bị cáo Trần Thị H2 từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Trần Quốc V, Phạm Văn Bảo L và Trần Văn T2;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Bảo L từ 80.000.000 đồng đến 90.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc V từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T2 từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng, 02 (hai) bộ bài tây loại 52 lá chưa qua sử dụng, 01 (một) chiếu nhựa màu xanh kích thước 1,6mx2m, 01 (một) chăn màu vàng kích thước 1mx1,4m.

Đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 27.300.000đ (hai mươi bảy triệu ba trăm nghìn đồng) các bị cáo dùng để đánh bạc.

Các bị cáo không khiêu nại bản cáo trạng, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng quy kết. Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của các bị cáo Trần Quốc V, Phạm Văn Bảo L, Trần Văn T2, Trần Thị H2 tại phiên tòa phù hợp lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai người làm chứng; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 17/7/2025, tại nhà bị cáo Phạm Văn Bảo L ở Thôn B, xã T, tỉnh Lâm Đồng, Phạm Văn Bảo L là chủ nhà đồng ý cho các bị cáo Trần Quốc V, Trần Văn T2, Trần Thị H2 tham gia đánh bạc tại nhà ở của mình và cũng trực tiếp cùng các bị cáo V, T2, H2 tham gia đánh bạc bằng hình thức cào liêng thắng thua bằng tiền với tổng số tiền đánh bạc là 27.300.000đ (hai mươi bảy triệu ba trăm nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của các bị cáo Trần Quốc V, Phạm Văn Bảo L, Trần Văn T2, Trần Thị H2 đã phạm vào tội: “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lâm Đồng truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vì muốn sát phạt nhau bằng tiền nên vẫn thực hiện. Do đó, cần xử lý mức án tương ứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Trần Quốc V, Phạm Văn Bảo L, Trần Văn T2 không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Trần Thị H2 đã bị Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng (cũ) xử phạt số tiền 60.000.000 (Sáu mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc”, tại Bản án số 213/2024/HS-ST ngày 20/11/2024; ngày 12/12/2025 bị cáo mới chấp hành xong bản án trên, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Trần Quốc V, Phạm Văn Bảo L, Trần Văn T2, Trần Thị H2 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo.

Các bị cáo Trần Quốc V, Phạm Văn Bảo L, Trần Văn T2 phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo V, L, T2.

[5] Về quyết định hình phạt: Trong vụ án này bị cáo Phạm Văn Bảo L là chủ nhà đồng ý cho các bị cáo Trần Quốc V, Trần Văn T2, Trần Thị H2 tham gia đánh bạc tại nhà ở của mình và cũng trực tiếp cùng tham gia đánh bạc (khi D1 đi về bị cáo L vào thay D1 tham gia đánh bạc), nên cần xử phạt cao hơn bị cáo T2 và V là phù hợp.

Các bị cáo Trần Quốc V, Phạm Văn Bảo L, Trần Văn T2 phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần xử hình phạt tiền là hình phạt chính như Đại diện Viện kiểm sát đề nghị cũng đảm bảo đấu tranh và phòng ngừa chung loại tội phạm này.

Bị cáo Trần Thị H2 trong lần phạm tội này bị cáo H2 mặc dù mang theo số tiền ít nhất để tham gia đánh bạc, khi đánh bạc hết số tiền mang theo thì nghỉ ngồi chơi xem các bị cáo khác đánh bạc nhưng bị cáo H2 đang có tiền án, đã bị Tòa án xét xử về hành vi phạm tội, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo Trần Thị H2 mức án nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung loại tội phạm này.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 27.300.000đ (hai mươi bảy triệu ba trăm nghìn đồng) là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với: 01 (một) bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng; 02 (hai) bộ bài tây loại 52 lá chưa qua sử dụng; 01 (một) chiếc nhựa màu xanh kích thước 1,6m x 2m; 01 (một) chăn màu vàng kích thước 1m x 1,4m là tang vật vụ án giá trị không lớn nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với đối tượng tên D1 (chưa xác định được nhân thân lai lịch) tham gia đánh bạc được một lúc rồi về trước do chưa xác minh được nên tách ra để xử lý sau là phù hợp.

Đối với Bùi Thị N, Nguyễn Văn H3, Nguyễn Thị Lệ Q chỉ ngồi xem V, L, T2 và H2 đánh bạc, không tham gia đánh bạc, không giúp sức, không hưởng lợi nên không đủ căn cứ xử lý hình sự là phù hợp.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Thị H2;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Phạm Văn Bảo L, Trần Quốc V và Trần Văn T2;

Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn Bảo L, Trần Quốc V, Trần Văn T2, Trần Thị H2 phạm tội: “Đánh bạc”;

Xử phạt bị cáo Trần Thị H2 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Bảo L 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng) sung Ngân sách nhà nước;

Xử phạt bị cáo Trần Quốc V 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng) sung Ngân sách nhà nước;

Xử phạt bị cáo Trần Văn T2 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng) sung Ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước đối với số tiền 27.300.000đ (Theo giấy ủy nhiệm chi lập ngày 10/3/2026 đơn vị trả tiền Văn Phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L).

- Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 (một) bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng; 02

(hai) bộ bài tây loại 52 lá chưa qua sử dụng; 01 (một) chiếu nhựa màu xanh kích thước 1,6m x 2m; 01 (một) chăn màu vàng kích thước 1m x 1,4m (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/02/2026 tại Kho vật chứng Phân trại tạm giam Đ - Trại tạm giam số 1- Công an tỉnh L).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí. Buộc các bị cáo Trần Quốc V, Phạm Văn Bảo L, Trần Văn T2, Trần Thị H2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lan Hương Nguyễn Thị Ngọc

Nguyễn Duy Hoài

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 2–Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ quan THAHS tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng Thi hành án DS khu vực 2–Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV;



**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hoài

